TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2022/HS - ST
Ngày: 11/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Chu Mạnh Hà.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Trứ
Ông Bùi Thế Hanh

Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Huệ - Thư ký TAND huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 11/5/2022, tại điểm cầu trung tâm thuộc trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang và điểm cầu thành phần thuộc Trại Tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 4 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2022/QĐXXST-HS ngày 26/4/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1984;
Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố số 3, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;
Chỗ ở: Thôn Cấm, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;
Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 03/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Hải, sinh năm 1942 và bà Nguyễn Thị Mai (đã chết); Có chồng là Nguyễn Văn Hùng (đã ly hôn) và có 2 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2009);

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/3/2022 đến nay, được trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Trường, sinh năm 1990;
Địa chỉ: thôn Trung Tâm, xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn Chính, sinh năm 1973.
Địa chỉ: thôn Thống Nhất, xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bản cáo trạng số 43/CT-VKS-HH ngày 15/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm g khoản 2 Điều 249 - Bộ luật hình sự.

Tóm tắt nội dung vụ án như sau: Nguyễn Thị T đang ở nhờ tại nhà anh Nguyễn Văn Vũ (tên gọi khác là Ba) ở xóm Phú Thanh 2, xã Thanh Ninh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Theo T khai, khoảng 19 giờ ngày 08/3/2022, T gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Tám- sinh năm 1976 ở thôn Suối Chính, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang nhờ mua hộ 4.500.000 đồng (bốn triệu năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy dạng đá và hồng phiến để sử dụng. Sau khi được Tám đồng ý, T một mình điều khiển xe mô tô từ nhà anh Vũ đến xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang gặp và đưa tiền cho Tám. Sau đó, T cùng Tám đến khu vực nhà anh Phạm Văn Khải- sinh năm 1979 ở thôn Đồng Bông, xã Ngọc Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang để mua ma túy. T đứng cách cổng nhà anh Khải khoảng 10m còn Tám trực tiếp đi đến mua ma túy qua khe cổng nhà anh Khải. Khi mua được ma túy Tám đem ra đưa cho T. T để ma túy vào cốp xe mô tô rồi một mình mang ma túy về nhà anh Vũ để sử dụng. Đến khoảng 10 giờ ngày 12/3/2022, T điện thoại cho anh Nguyễn Văn Trường- sinh năm 1990 ở thôn Trung Tâm, xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang lên đón T xuống thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa chơi. Anh Trường một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98N9- 7361 lên nhà anh Vũ đón T. T mang theo số ma túy mua ngày 08/3/2022 chưa sử dụng hết để vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc theo người. Anh Trường chở T đến khu vực đèn xanh, đèn đỏ ngã ba Trại Cờ thuộc tổ dân phố Đức Thịnh, thị trấn Thắng thì T bảo anh Trường dừng xe lại để T đợi bạn, khi T vừa xuống xe thì bị tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Hiệp Hòa kiểm tra phát hiện và bắt giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) gói giấy màu trắng (loại giấy ăn) có chữ, họa tiết màu xanh bên trong có: 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong có: 01 (một) túi nilon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa các viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy; 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong có 20 đoạn ống nhựa màu trắng, trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa 01 viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy; 27 đoạn ống nhựa đều hàn kín 02 đầu, bên trong đều chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ bên trong có 04 đoạn ống nhựa màu trắng, có kẻ sọc màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong mỗi đoạn ống nhựa đều chứa 01 viên nén màu hồng đỏ nghi là ma túy; 08 (tám) đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, bên trong đều chứa tinh

thể màu trắng nghi là ma túy, 01 (một) điện thoại di động Iphnoe; số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) và 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 98N9- 7361.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại thôn Cấm, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa; kết quả không thu giữ gì. Ngày 13/3/2022, Cơ quan điều tra phối hợp cùng chính quyền địa phương tiến hành kiểm tra phòng ngủ của T ở nhờ tại nhà anh Nguyễn Văn Vũ, kết quả thu giữ: 01 chai nhựa Sting, trên nắp chai đục 02 lỗ, cắm tất cả 04 đoạn ống nhựa trong đó (01 đoạn ống nhựa màu xanh , 01 đoạn màu tím, 01 đoạn màu hồng, 01 đoạn màu đen); 05 đoạn ống nhựa đều được hàn kín 01 đầu (trong đó 02 đoạn màu tím, 01 đoạn màu xanh, 02 đoạn màu trắng có kẻ xọc màu trắng).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa đã trưng cầu giám định đối với chất nghi là ma túy thu giữ của Nguyễn Thị T khi bắt quả tang. Tại Kết luận giám định số 407/KL- KTHS ngày 14/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang, kết luận: (BL 38- 39)

"***Trong 01 (một) phong bì ký liệu "QT" đã được niêm phong và giám định:***

** Trong 01 (một) gói giấy màu trắng (loại giấy ăn) có chữ, hoạ tiết màu xanh:*

- Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ ***là ma tuý, có khối lượng 0,759 gam, loại Methamphetamine.***

- Trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ:

+ Chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa ***là ma tuý, có khối lượng 1,521 gam, loại Methamphetamine.***

+ Các viên nén màu hồng đỏ đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng được hàn kín đều ***là ma tuý, có tổng khối lượng 1,897 gam, loại Methamphetamine.***

- Trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ:

+ 20 (hai mươi) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 20 (hai mươi) đoạn ống nhựa màu trắng, đều được hàn kín hai đầu, có kẻ sọc màu trắng đều ***là ma tuý, có tổng khối lượng 1,899 gam, loại Methamphetamine.***

+ Chất tinh thể màu trắng đựng trong 27 (hai mươi bảy) đoạn ống nhựa, đều được hàn kín hai đầu (trong đó có 02 (hai) đoạn màu xanh, 07 (bảy) đoạn màu hồng, 08 (tám) đoạn màu trắng, 02 (hai) đoạn màu trắng có kẻ sọc màu trắng, 08 (tám) đoạn màu tím) đều ***là ma tuý, có tổng khối lượng 1,652 gam, loại Methamphetamine.***

+ Trong 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viên màu đỏ:

04 (bốn) viên nén màu hồng đỏ đựng trong 04 (bốn) đoạn ống nhựa màu trắng, đều được hàn kín hai đầu, có kẻ sọc màu trắng đều ***là ma tuý, có tổng khối lượng 0,388 gam, loại Methamphetamine.***

Chất tinh thể màu trắng đựng trong 08 (tám) đoạn ống nhựa, đều được hàn kín hai đầu (trong đó có 04 (bốn) đoạn màu xanh, 01 (một) đoạn màu tím, 01

(một) đoạn màu trắng, 02 (hai) đoạn màu hồng) đều ***là ma túy, có tổng khối lượng 0,447 gam, loại Methamphetamine***".

Như vậy, tổng khối lượng ma túy T tàng trữ khi bị bắt quả tang là **8,563 gam, loại Methamphetamine.**

Quá trình điều tra, ngày 16/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa tiến hành kiểm tra điện thoại thu giữ được của Nguyễn Thị T giao nộp thể hiện T và anh Tám thường xuyên liên lạc bằng hình thức gọi cho nhau qua số điện thoại và tài khoản mạng xã hội Zalo. Tuy nhiên không có nội dung liên quan đến việc mua ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Về vật chứng của vụ án: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang gồm: 01 (một) gói giấy màu trắng (loại giấy ăn) bên trong có các túi nilon, đoạn ống nhựa chứa chất ma túy như kết quả giám định nêu trên (được niêm phong trong một phong bì ký hiệu "QT"); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus được niêm phong trong một phong bì thư ký hiệu "ĐT" T dùng để liên lạc mua ma túy, số tiền 700.000 đồng là của T không liên quan đến hành vi phạm tội. Xe mô tô biển kiểm soát 98N9- 7361 là của ông Nguyễn Văn Tôn- sinh năm 1966 ở thôn Trung Tâm, xã Hoàng Thanh, huyện Hiệp Hòa (ông Tôn là bố của anh Trường) không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 23/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại ông Tôn chiếc xe này; Toàn bộ số vật chứng thu giữ khi khám xét tại phòng ngủ của T ở nhờ nhà anh Nguyễn Văn Vũ là của T.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T thừa nhận toàn bộ nội dung, diễn biến hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa đã truy tố, đã nhận thấy rõ tội lỗi và ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất vụ án, hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 12/3/2022.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy phong bì chứa ma túy, các vật chứng liên quan đến sử dụng ma túy.

Tịch thu sung công quỹ chiếc điện thoại của bị cáo do bị cáo khai sử dụng vào việc mua ma túy.

Trả lại cho bị cáo số tiền 700.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận mà nhất trí với ý kiến, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người làm chứng.... không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]: Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết luận giám định..., Hội đồng có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 10 giờ 30 phút sáng ngày 12/3/2022, tại tổ dân phố Đức Thịnh, thị trấn Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, khi bị cáo Nguyễn Thị T đang có hành vi tàng trữ trái phép 8,563 gam ma túy Methamphetamine (do bị cáo mua về trước đó nhằm mục đích để sử dụng) thì bị bắt quả tang. Như vậy, với trọng lượng ma túy thu được thì hành vi của bị cáo T đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo đang bị tạm giam, cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[4].Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Đối với anh Nguyễn Văn Tám, Phạm Văn Khải, Nguyễn Văn Trường, Nguyễn Văn Vũ: Anh Tám tuy thừa nhận về việc có quan hệ tình cảm với T nhưng không thừa nhận việc mua ma túy cho T. Cơ quan điều tra tiến hành đối chất nhưng các bên đều giữ nguyên lời khai của mình; Anh Khải cũng không thừa nhận bản thân và gia đình mua, bán ma túy; Anh Trường và anh Vũ không biết T

mua, sử dụng, tàng trữ chất ma túy nên việc Cơ quan điều tra không xử lý đối với anh Tám, anh Khải, anh Trường, anh Vũ là có căn cứ.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy thu được đựng trong các phong bì ký hiệu "QT" là vật cấm lưu hành; đối với 01 chai nhựa, trên nắp cắm 4 đoạn ống nhựa; 05 đoạn ống nhựa đều được hàn kín một đầu là đồ vật liên quan đến việc sử dụng ma túy, không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc điện thoại Iphone, số IMEI 355386070755552 đựng trong phong bì thư ký hiệu "ĐT" là phương tiện bị cáo sử dụng để liên lạc trong việc mua ma túy nên cần được tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 700.000đ là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về án phí: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp án phí nên bị cáo phải nộp án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; Điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Nguyễn Thị T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 12/3/2022.

* *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 – Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên bố:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu "QT" chứa ma túy; 01 chai nhựa; 09 đoạn ống nhựa (gồm 4 đoạn ống nhựa cắm trên nắp chai nhựa; 05 đoạn ống nhựa được hàn kín một đầu).

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 6 Plus, số IMEI 355386070755552 đựng trong phong bì thư ký hiệu "ĐT".

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 700.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

* *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- THADS huyện Hiệp Hòa;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Công an huyện Hiệp Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu.

Chu Mạnh Hà